

Số:653 /2018/QĐST- HNGĐ

Đống Đa, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 933/2018/ TLST- HNGĐ ngày 15/10/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Lê Quang T**, sinh năm 1990; HKTT: P216 tầng 2 B7 tập thể Kim Liên, phường L, quận Đ, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1992; HKTT: P216 tầng 2 B7 tập thể Kim Liên, phường L, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh A vào ngày 17/12/2015. Sau khi kết hôn anh chị sống tại P216 tầng 2 B7 tập thể L phường L, quận Đ Hà Nội. Quá trình sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2018 cho đến nay. Nay anh T và chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh T và chị H đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh T và chị H không có con chung

[3]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh T và chị H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh T và chị H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Chị H đồng ý để anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Mỹ H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh T và chị H xác nhận không có con chung.

* **Về tài sản chung:** Anh T và chị H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

* **Về nợ:** Anh T và chị H xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm (anh T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007816 ngày 15/10/2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBNDP Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THÚY HẠNH

